

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI  
KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC SINH KHỐI 7**

Năm học: 2017-2018

| STT | Mã học sinh  | Họ và tên         |        | Ngày sinh  | Lớp | Ca | Phòng  |
|-----|--------------|-------------------|--------|------------|-----|----|--------|
| 1   | 765503172556 | Nguyễn Hoàng Tú   | Anh    | 7/1/2005   | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 2   | 765503172558 | Lê Thái Thiên     | Bảo    | 15/05/2005 | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 3   | 765503172562 | Huỳnh Trọng       | Đạo    | 9/7/2005   | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 4   | 765503172560 | Lê Quốc           | Duy    | 11/1/2005  | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 5   | 765503172564 | Đỗ Thế Ngọc       | Hân    | 4/7/2005   | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 6   | 765503172566 | Nguyễn Võ Trúc    | Hiên   | 19/04/2005 | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 7   | 765503172568 | Nguyễn Đức        | Huy    | 4/9/2005   | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 8   | 765503172570 | Nguyễn Thụy Thanh | Huyền  | 18/09/2005 | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 9   | 765503172572 | Nguyễn Đăng Nam   | Kha    | 25/05/2005 | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 10  | 765503172574 | Phạm Đăng         | Khôi   | 24/02/2005 | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 11  | 765503172576 | Lương Ánh         | Mai    | 9/4/2005   | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 12  | 765503172578 | Nguyễn Thị Tuyết  | Nga    | 26/05/2005 | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 13  | 765503172580 | Đặng Trần Phúc    | Ngân   | 21/02/2005 | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 14  | 765503172584 | Đinh Minh         | Ngọc   | 1/11/2005  | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 15  | 765503172586 | Trần Thảo         | Nguyên | 4/7/2005   | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 16  | 765503172588 | Nguyễn Tâm        | Như    | 29/04/2005 | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 17  | 765503172590 | Nguyễn Ngọc Anh   | Phương | 4/3/2005   | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 18  | 765503172592 | Hà Ngọc           | Thảo   | 7/11/2005  | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 19  | 765503172594 | Nguyễn Hoàng Bảo  | Thy    | 14/07/2005 | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 20  | 765503172596 | Trần Minh         | Triết  | 17/11/2005 | 7/1 | 1  | TH Tin |
| 21  | 765503172600 | Nguyễn Hà Trúc    | Anh    | 2/6/2005   | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 22  | 765503172602 | Phạm Hoàng Lan    | Anh    | 23/11/2005 | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 23  | 765503172604 | Nguyễn Hà Kiến    | Bình   | 26/12/2005 | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 24  | 765503172606 | Hoàng Duy         | Khanh  | 6/10/2005  | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 25  | 765503172608 | Dương Bình Nhật   | Khánh  | 21/06/2005 | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 26  | 765503172610 | Nguyễn Nam        | Khoa   | 16/02/2005 | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 27  | 765503172612 | Đặng Nguyễn Anh   | Kiệt   | 22/08/2005 | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 28  | 765503172614 | Tô Nguyễn Nhật    | Long   | 25/01/2005 | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 29  | 765503172616 | Nguyễn Trần Thúy  | Nga    | 22/03/2005 | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 30  | 765503172618 | Lê Hà Thiên       | Ngân   | 12/10/2005 | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 31  | 765503172620 | Lê Đặng Cung      | Nghi   | 27/04/2005 | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 32  | 765503172622 | Nguyễn Thị Phương | Nghi   | 23/07/2005 | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 33  | 765503172624 | Phạm Nguyễn Thiên | Ngọc   | 21/10/2005 | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 34  | 765503172626 | Bùi Hoàng Yên     | Nhi    | 17/06/2005 | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 35  | 765503172628 | Nguyễn Huỳnh Thùy | Như    | 22/07/2005 | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 36  | 765503172630 | Nguyễn Thanh      | Phương | 26/07/2005 | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 37  | 765503172632 | Trương Đông       | Quân   | 8/4/2005   | 7/2 | 1  | TH Tin |
| 38  | 765503172634 | Phạm Ngọc Khánh   | Quỳnh  | 26/02/2005 | 7/2 | 2  | TH Tin |

| STT | Mã học sinh  | Họ và tên         |        | Ngày sinh  | Lớp  | Ca | Phòng  |
|-----|--------------|-------------------|--------|------------|------|----|--------|
| 39  | 765503172636 | Mai Thị Thanh     | Thùy   | 3/3/2005   | 7/2  | 2  | TH Tin |
| 40  | 765503172638 | Hồ Đắc            | Trí    | 21/03/2005 | 7/2  | 2  | TH Tin |
| 41  | 765503172640 | Nguyễn Hữu        | Tùng   | 17/05/2005 | 7/2  | 2  | TH Tin |
| 42  | 765503172642 | Trần Ngọc Đan     | Vy     | 16/08/2005 | 7/2  | 2  | TH Tin |
| 43  | 765503172690 | Nguyễn Sơn Quốc   | Anh    | 26/07/2005 | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 44  | 765503172692 | Lý Bảo            | Châu   | 16/10/2005 | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 45  | 765503172694 | Lý Đông           | Du     | 4/1/2005   | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 46  | 765503172696 | Nguyễn Thiên      | Hân    | 27/08/2005 | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 47  | 765503172698 | Bùi Minh          | Huy    | 3/12/2005  | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 48  | 765503172700 | Nguyễn Mỹ         | Huyền  | 29/12/2005 | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 49  | 765503172702 | Trần Minh         | Khuê   | 26/08/2005 | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 50  | 765503172704 | Nguyễn Thành      | Lân    | 17/06/2005 | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 51  | 765503172706 | Nguyễn Hoàng      | Minh   | 18/03/2005 | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 52  | 765503172708 | Nguyễn Ngọc Thanh | Ngân   | 3/7/2005   | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 53  | 765503172710 | La Phương         | Nguyên | 10/5/2005  | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 54  | 765503172712 | Nguyễn Thiện      | Nhân   | 21/08/2005 | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 55  | 765503172714 | Lê Hồng           | Phát   | 8/7/2005   | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 56  | 765503172716 | Nguyễn Anh        | Quân   | 25/06/2005 | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 57  | 765503172718 | Cao Nguyễn Đan    | Thanh  | 12/12/2005 | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 58  | 765503172720 | Trần Hoàng        | Thi    | 10/12/2005 | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 59  | 765503172722 | Nguyễn Hoàng Minh | Thư    | 8/8/2005   | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 60  | 765503172725 | Ngô Thượng        | Tông   | 26/04/2005 | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 61  | 765503172727 | Trần Nguyễn Thanh | Trúc   | 14/07/2005 | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 62  | 765503172729 | Tôn Nữ Tường      | Vy     | 3/12/2005  | 7/11 | 2  | TH Tin |
| 63  | 765503170366 | Lương Nhật Hồng   | Ân     | 11/9/2005  | 7/12 | 1  | TH Tin |
| 64  | 765503170364 | Chu Hồng          | Anh    | 7/1/2005   | 7/12 | 1  | TH Tin |
| 65  | 765503170368 | Tiêu Gia          | Bảo    | 28/06/2005 | 7/12 | 1  | TH Tin |
| 66  | 765503170370 | Nguyễn Phúc Vĩnh  | Bình   | 4/2/2005   | 7/12 | 1  | TH Tin |
| 67  | 765503170374 | Nguyễn Thị Thùy   | Dương  | 3/11/2005  | 7/12 | 1  | TH Tin |
| 68  | 765503170372 | Lê Hoàn Anh       | Duy    | 3/4/2005   | 7/12 | 1  | HTr    |
| 69  | 765503170376 | Nguyễn Quỳnh      | Giang  | 10/7/2005  | 7/12 | 1  | HTr    |
| 70  | 765503170378 | Trần Duy          | Khải   | 12/9/2005  | 7/12 | 1  | HTr    |
| 71  | 765503170380 | Kuang Kai         | Li     | 2/6/2005   | 7/12 | 1  | HTr    |
| 72  | 765503170382 | Phạm Hoàng Tấn    | Lộc    | 12/2/2005  | 7/12 | 1  | HTr    |
| 73  | 765503170384 | Huỳnh Ngọc Phương | Nghi   | 12/5/2005  | 7/12 | 1  | HTr    |
| 74  | 765503170386 | Trương Nhã        | Nghi   | 3/5/2005   | 7/12 | 1  | HTr    |
| 75  | 765503170388 | Trần Lê Mẫn       | Nhi    | 7/9/2005   | 7/12 | 1  | HTr    |
| 76  | 765503170390 | Nguyễn Lê Bảo     | Phúc   | 23/05/2005 | 7/12 | 1  | HTr    |
| 77  | 765503170394 | Nguyễn Minh       | Quân   | 14/07/2005 | 7/12 | 1  | HTr    |
| 78  | 765503170392 | Trần Lê Nhật      | Quang  | 9/10/2005  | 7/12 | 1  | HTr    |
| 79  | 765503170396 | Bùi Nguyễn Kim    | Thanh  | 26/12/2005 | 7/12 | 1  | HTr    |
| 80  | 765503170398 | Trần Minh         | Thư    | 16/08/2005 | 7/12 | 1  | HTr    |
| 81  | 765503170400 | Bảo               | Trân   | 16/03/2005 | 7/12 | 1  | HTr    |
| 82  | 765503170403 | Huỳnh Quang       | Vinh   | 18/07/2005 | 7/12 | 1  | HTr    |
| 83  | 765503170874 | Võ Gia            | An     | 23/05/2005 | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 84  | 765503170876 | Hoàng Thụy Hồng   | Ân     | 5/2/2005   | 7/13 | 3  | TH Tin |

| STT | Mã học sinh  | Họ và tên        |        | Ngày sinh  | Lớp  | Ca | Phòng  |
|-----|--------------|------------------|--------|------------|------|----|--------|
| 85  | 765503170878 | Phạm Đình Quốc   | Bảo    | 16/09/2005 | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 86  | 765503170882 | Bùi Tiến Sĩ      | Đan    | 26/08/2003 | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 87  | 765503170880 | Cao Thanh        | Danh   | 20/10/2005 | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 88  | 765503170884 | Phuong Xương     | Đức    | 29/05/2005 | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 89  | 765503170886 | Bùi Đức          | Huân   | 5/6/2005   | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 90  | 765503170888 | Trần Phương      | Khánh  | 31/08/2005 | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 91  | 765503170890 | Huỳnh Phúc Đức   | Mạnh   | 6/9/2005   | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 92  | 765503170892 | Lê Trần Nhật     | Minh   | 22/10/2005 | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 93  | 765503170894 | Cao Quỳnh        | Ngân   | 18/04/2005 | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 94  | 765503170896 | Lê Quốc Khánh    | Ngọc   | 26/12/2005 | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 95  | 765503170898 | Nguyễn Minh      | Nguyên | 15/06/2005 | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 96  | 765503170900 | Bùi Đức          | Phú    | 9/3/2005   | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 97  | 765503170902 | Hồ Minh          | Quân   | 1/1/2005   | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 98  | 765503170904 | Mai Thành        | Tâm    | 5/11/2005  | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 99  | 765503170906 | Trần Quốc        | Thiện  | 14/09/2005 | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 100 | 765503170910 | Trần Huỳnh Minh  | Thư    | 28/08/2005 | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 101 | 765503170908 | Lê Nguyễn Diệp   | Thụy   | 28/02/2005 | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 102 | 765503170912 | Đỗ Minh Ngọc     | Trâm   | 22/10/2005 | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 103 | 765503170914 | Lê Tôn Anh       | Tuấn   | 24/01/2005 | 7/13 | 3  | TH Tin |
| 104 | 765503172333 | Đậu Bảo          | Anh    | 25/04/2005 | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 105 | 765503172335 | Nguyễn Hồ Tú     | Anh    | 9/1/2005   | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 106 | 765503172337 | Dương Anh        | Bằng   | 2/6/2005   | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 107 | 765503172339 | Hà Trương Tiến   | Đạt    | 18/02/2005 | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 108 | 765503172341 | Nguyễn Xuân      | Đạt    | 15/03/2005 | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 109 | 765503172343 | Bạch Minh        | Hùng   | 27/08/2005 | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 110 | 765503172345 | Nguyễn Hoàng     | Khánh  | 11/2/2005  | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 111 | 765503172347 | Phạm Gia Đăng    | Khoa   | 3/4/2005   | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 112 | 765503172349 | Võ Lê Thanh      | Lâm    | 29/01/2005 | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 113 | 765503172351 | Phan Nguyễn Hải  | My     | 29/06/2005 | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 114 | 765503172353 | Phan Hồng Tuyết  | Ngân   | 28/01/2005 | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 115 | 765503172355 | Ngô Minh         | Nghĩa  | 17/04/2005 | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 116 | 765503172357 | Lê Minh          | Nhật   | 31/01/2005 | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 117 | 765503172359 | Lăng Bảo         | Quốc   | 17/11/2004 | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 118 | 765503172361 | Nguyễn Thành     | Tài    | 6/12/2003  | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 119 | 765503172363 | Hà Ngọc Minh     | Thảo   | 1/3/2005   | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 120 | 765503172365 | Trần Đỗ Mỹ       | Tiên   | 12/11/2005 | 7/3  | 2  | TH Tin |
| 121 | 765503172369 | Nguyễn Hoàng Bảo | Trâm   | 23/11/2005 | 7/3  | 2  | HTr    |
| 122 | 765503172367 | Nguyễn Thùy      | Trang  | 9/6/2005   | 7/3  | 2  | HTr    |
| 123 | 765503172372 | Trần Nguyễn Anh  | Trung  | 27/03/2004 | 7/3  | 2  | HTr    |
| 124 | 765503170828 | Trần Minh        | Anh    | 25/09/2005 | 7/4  | 2  | HTr    |
| 125 | 765503170830 | Trương Quân      | Bảo    | 2/7/2005   | 7/4  | 2  | HTr    |
| 126 | 765503170832 | Nguyễn Trần Bảo  | Châu   | 15/06/2005 | 7/4  | 2  | HTr    |
| 127 | 765503170836 | Bùi Thanh Thục   | Đoan   | 21/01/2005 | 7/4  | 2  | HTr    |
| 128 | 765503170834 | Hà Ngọc Hoàng    | Dung   | 5/8/2005   | 7/4  | 2  | HTr    |
| 129 | 765503170838 | Nguyễn Ngọc Bảo  | Hân    | 24/03/2005 | 7/4  | 2  | HTr    |
| 130 | 765503170840 | Huỳnh Thanh      | Hiền   | 11/5/2005  | 7/4  | 2  | HTr    |

| STT | Mã học sinh  | Họ và tên          |        | Ngày sinh  | Lớp | Ca | Phòng  |
|-----|--------------|--------------------|--------|------------|-----|----|--------|
| 131 | 765503170842 | Nguyễn Trương Anh  | Hoàng  | 16/04/2005 | 7/4 | 2  | HTr    |
| 132 | 765503170844 | Nguyễn Thị Thanh   | Huyền  | 31/10/2005 | 7/4 | 2  | HTr    |
| 133 | 765503170846 | Võ Phan Minh       | Khang  | 13/09/2005 | 7/4 | 2  | HTr    |
| 134 | 765503170848 | Chung Hào          | Kiệt   | 13/01/2005 | 7/4 | 2  | HTr    |
| 135 | 765503170850 | Lê Hữu             | Lộc    | 28/08/2005 | 7/4 | 2  | HTr    |
| 136 | 765503170852 | Nguyễn Tấn         | Lộc    | 6/9/2005   | 7/4 | 3  | TH Tin |
| 137 | 765503170854 | Chung Hào          | Nam    | 13/01/2005 | 7/4 | 3  | TH Tin |
| 138 | 765503170856 | Nguyễn Đặng Kim    | Ngân   | 8/6/2005   | 7/4 | 3  | TH Tin |
| 139 | 765503170140 | Nguyễn Ngọc Hồng   | Ánh    | 9/9/2005   | 7/5 | 3  | TH Tin |
| 140 | 765503170142 | Nguyễn Minh        | Chương | 19/09/2005 | 7/5 | 3  | TH Tin |
| 141 | 765503170144 | Hồ Nhật            | Duy    | 21/07/2005 | 7/5 | 3  | TH Tin |
| 142 | 765503170147 | Nhan Đặng Gia      | Huy    | 12/3/2005  | 7/5 | 3  | TH Tin |
| 143 | 765503170149 | Lê Duy             | Khang  | 2/10/2005  | 7/5 | 3  | TH Tin |
| 144 | 765503170151 | Nguyễn             | Khuyến | 21/03/2005 | 7/5 | 3  | TH Tin |
| 145 | 765503170153 | Thái Hoàng Thiên   | Lam    | 11/11/2005 | 7/5 | 3  | TH Tin |
| 146 | 765503170155 | Trần Ngọc Khánh    | Linh   | 29/08/2005 | 7/5 | 3  | TH Tin |
| 147 | 765503170157 | Nguyễn Minh        | Long   | 11/11/2005 | 7/5 | 3  | TH Tin |
| 148 | 765503170159 | Nguyễn Quang       | Minh   | 19/08/2005 | 7/5 | 3  | TH Tin |
| 149 | 765503170161 | Trần Hoàng         | Nam    | 10/6/2004  | 7/5 | 3  | TH Tin |
| 150 | 765503170163 | Võ Trọng           | Nguyễn | 24/12/2005 | 7/5 | 3  | TH Tin |
| 151 | 765503170165 | Hồ Trần Phương     | Nhã    | 23/09/2005 | 7/5 | 3  | TH Tin |
| 152 | 765503170167 | Phan Minh Hạnh     | Nhi    | 18/09/2005 | 7/5 | 3  | TH Tin |
| 153 | 765503170169 | Nguyễn Đỗ Gia      | Phúc   | 11/4/2005  | 7/5 | 3  | TH Tin |
| 154 | 765503172644 | Nguyễn Đặng Quốc   | Anh    | 15/08/2005 | 7/6 | 3  | TH Tin |
| 155 | 765503172646 | Thái Thanh         | Bình   | 23/01/2005 | 7/6 | 3  | TH Tin |
| 156 | 765503172648 | Trần Trí           | Dũng   | 7/10/2005  | 7/6 | 3  | TH Tin |
| 157 | 765503172650 | Đồng Nguyễn Khánh  | Duy    | 4/1/2005   | 7/6 | 3  | HTr    |
| 158 | 765503172652 | Nguyễn Quốc        | Hoàng  | 24/02/2005 | 7/6 | 3  | HTr    |
| 159 | 765503172654 | Nguyễn Anh         | Khoa   | 12/9/2005  | 7/6 | 3  | HTr    |
| 160 | 765503172656 | Thái Thị Ngọc      | Mai    | 27/12/2005 | 7/6 | 3  | HTr    |
| 161 | 765503172659 | Hà Nguyễn Phương   | Nghi   | 8/12/2005  | 7/6 | 3  | HTr    |
| 162 | 765503172661 | Nguyễn Trương Thảo | Nhi    | 11/1/2005  | 7/6 | 3  | HTr    |
| 163 | 765503172663 | Đinh Thị Kiều      | Oanh   | 8/3/2005   | 7/6 | 3  | HTr    |
| 164 | 765503172665 | Lê Minh            | Phương | 2/12/2005  | 7/6 | 3  | HTr    |
| 165 | 765503172667 | Trần Yên           | Phương | 23/08/2005 | 7/6 | 3  | HTr    |
| 166 | 765503172669 | Nguyễn Hồng        | Son    | 17/08/2002 | 7/6 | 3  | HTr    |
| 167 | 765503172671 | Phạm Ngọc          | Thạch  | 21/12/2005 | 7/6 | 3  | HTr    |
| 168 | 765503172673 | Vũ Hoàng           | Thiên  | 23/03/2005 | 7/6 | 3  | HTr    |
| 169 | 765503170232 | Đồng Vân           | Anh    | 18/04/2005 | 7/7 | 3  | HTr    |
| 170 | 765503170234 | Ngô Quang          | Anh    | 18/10/2005 | 7/7 | 3  | HTr    |
| 171 | 765503170237 | Bùi Nguyễn Gia     | Bảo    | 22/09/2005 | 7/7 | 3  | HTr    |
| 172 | 765503170239 | Nguyễn Kim         | Châu   | 19/02/2005 | 7/7 | 4  | TH Tin |
| 173 | 765503170241 | Lê Hoàng Quốc      | Đại    | 11/5/2004  | 7/7 | 4  | TH Tin |
| 174 | 765503170243 | Lê Bá              | Điền   | 20/02/2005 | 7/7 | 4  | TH Tin |
| 175 | 765503170245 | Bùi Ngọc           | Hiếu   | 10/12/2005 | 7/7 | 4  | TH Tin |
| 176 | 765503170247 | Nguyễn Nhật        | Huy    | 22/07/2005 | 7/7 | 4  | TH Tin |

| STT | Mã học sinh  | Họ và tên        |        | Ngày sinh  | Lớp  | Ca | Phòng  |
|-----|--------------|------------------|--------|------------|------|----|--------|
| 177 | 765503170249 | Nguyễn Lê Phúc   | Khang  | 13/08/2005 | 7/7  | 4  | TH Tin |
| 178 | 765503170251 | Lê Hoàng Đoan    | Khoa   | 5/8/2005   | 7/7  | 4  | TH Tin |
| 179 | 765503170253 | Dương Tuấn       | Kiệt   | 29/07/2005 | 7/7  | 4  | TH Tin |
| 180 | 765503170255 | Lê Thụy Hồng     | Ngọc   | 19/05/2005 | 7/7  | 4  | TH Tin |
| 181 | 765503170257 | Nguyễn Liêu Xuân | Nhi    | 14/02/2005 | 7/7  | 4  | TH Tin |
| 182 | 765503170259 | Trịnh Thùy       | Phuong | 1/1/2005   | 7/7  | 4  | TH Tin |
| 183 | 765503170261 | Trần Hoàng       | Quân   | 19/02/2005 | 7/7  | 4  | TH Tin |
| 184 | 765503171861 | Phạm Quốc Nam    | Anh    | 17/10/2005 | 7/8  | 4  | TH Tin |
| 185 | 765503171863 | Tăng Ngọc        | Ánh    | 24/01/2005 | 7/8  | 4  | TH Tin |
| 186 | 765503171865 | Nguyễn Lê Trí    | Dũng   | 20/12/2005 | 7/8  | 4  | TH Tin |
| 187 | 765503171867 | Võ Thùy          | Duyên  | 1/3/2005   | 7/8  | 4  | TH Tin |
| 188 | 765503171869 | Lê Nguyễn Phương | Hân    | 4/11/2005  | 7/8  | 4  | TH Tin |
| 189 | 765503171871 | Phan Nguyễn Gia  | Hân    | 31/10/2005 | 7/8  | 4  | TH Tin |
| 190 | 765503171873 | Nguyễn Võ Kim    | Hiếu   | 24/10/2005 | 7/8  | 4  | TH Tin |
| 191 | 765503171875 | Trương Tuấn      | Huân   | 10/6/2005  | 7/8  | 4  | TH Tin |
| 192 | 765503171877 | Trương Gia       | Huy    | 31/05/2005 | 7/8  | 4  | TH Tin |
| 193 | 765503171879 | Phan Đỗ Đăng     | Khoa   | 2/12/2005  | 7/8  | 4  | TH Tin |
| 194 | 765503171881 | Phạm Anh         | Khôi   | 29/11/2005 | 7/8  | 4  | TH Tin |
| 195 | 765503171883 | Dương Nguyễn Yến | Linh   | 1/6/2005   | 7/8  | 4  | TH Tin |
| 196 | 765503171885 | Bùi Bảo          | Minh   | 5/7/2005   | 7/8  | 4  | TH Tin |
| 197 | 765503171888 | Trần Hải         | Như    | 26/02/2005 | 7/8  | 4  | TH Tin |
| 198 | 765503171895 | Nguyễn Vũ Minh   | Thùy   | 18/12/2005 | 7/8  | 4  | TH Tin |
| 199 | 765503170278 | Đoàn Thị Kim     | Anh    | 2/5/2005   | 7/9  | 4  | TH Tin |
| 200 | 765503170280 | Võ Phạm Quốc     | Anh    | 1/11/2005  | 7/9  | 4  | TH Tin |
| 201 | 765503170282 | Võ Ngọc          | Bích   | 27/05/2005 | 7/9  | 4  | TH Tin |
| 202 | 765503170284 | Nguyễn Ngọc Minh | Duy    | 9/1/2003   | 7/9  | 4  | TH Tin |
| 203 | 765503170288 | Nguyễn Ngọc Bảo  | Hân    | 26/10/2004 | 7/9  | 4  | TH Tin |
| 204 | 765503170290 | Võ Ngọc Gia      | Hân    | 6/10/2005  | 7/9  | 4  | TH Tin |
| 205 | 765503170286 | Huỳnh Ngọc Tâm   | Hảo    | 16/12/2005 | 7/9  | 4  | TH Tin |
| 206 | 765503170292 | Võ Lê Mạnh       | Hùng   | 18/11/2005 | 7/9  | 4  | TH Tin |
| 207 | 765503170294 | Nguyễn Gia       | Khiêm  | 19/01/2005 | 7/9  | 4  | TH Tin |
| 208 | 765503170296 | Hồ Mỹ            | Kỳ     | 12/10/2005 | 7/9  | 4  | TH Tin |
| 209 | 765503170298 | Nguyễn Tấn       | Lộc    | 24/04/2005 | 7/9  | 4  | TH Tin |
| 210 | 765503170300 | Nguyễn Nhật      | Minh   | 12/2/2005  | 7/9  | 4  | TH Tin |
| 211 | 765503170302 | Phan Nguyễn Kiều | My     | 6/12/2005  | 7/9  | 4  | TH Tin |
| 212 | 765503170304 | Lê Vĩnh          | Nghi   | 28/10/2005 | 7/9  | 4  | TH Tin |
| 213 | 765503170306 | Nguyễn           | Nhân   | 18/10/2005 | 7/9  | 4  | TH Tin |
| 214 | 765503171906 | Cao Ngọc Minh    | Anh    | 16/09/2005 | 7/10 | 4  | HTr    |
| 215 | 765503171908 | Nguyễn Đình Duy  | Anh    | 23/12/2005 | 7/10 | 4  | HTr    |
| 216 | 765503171910 | Phan Thị Ngọc    | Ánh    | 23/10/2005 | 7/10 | 4  | HTr    |
| 217 | 765503171912 | Nguyễn Thị Hồng  | Châu   | 28/07/2005 | 7/10 | 4  | HTr    |
| 218 | 765503171914 | Phạm Hoàng       | Huy    | 23/02/2005 | 7/10 | 4  | HTr    |
| 219 | 765503171916 | Nguyễn Minh Nhật | Hy     | 22/05/2005 | 7/10 | 4  | HTr    |
| 220 | 765503171918 | Nguyễn Huy       | Khang  | 28/09/2005 | 7/10 | 4  | HTr    |
| 221 | 765503171921 | Nguyễn Tuyết     | Lan    | 6/6/2005   | 7/10 | 4  | HTr    |
| 222 | 765503171923 | Đỗ Hoàng         | Nam    | 7/8/2002   | 7/10 | 4  | HTr    |

| STT | Mã học sinh  | Họ và tên        |        | Ngày sinh  | Lớp  | Ca | Phòng |
|-----|--------------|------------------|--------|------------|------|----|-------|
| 223 | 765503171925 | Huỳnh Nguyễn Gia | Nghi   | 6/7/2005   | 7/10 | 4  | HTr   |
| 224 | 765503171927 | Nguyễn Thụy Đông | Nghi   | 14/01/2005 | 7/10 | 4  | HTr   |
| 225 | 765503171929 | Đinh Lê Thực     | Nguyên | 25/05/2005 | 7/10 | 4  | HTr   |
| 226 | 765503171931 | Nguyễn Thanh     | Nhi    | 21/12/2005 | 7/10 | 4  | HTr   |
| 227 | 765503171933 | Phạm Nguyễn Nhật | Phát   | 16/06/2005 | 7/10 | 4  | HTr   |
| 228 | 765503171935 | Lê Thu           | Phương | 11/10/2005 | 7/10 | 4  | HTr   |

*Danh sách có 228 học sinh tham gia KS  
trong tổng số 574 HS khối 7 (40%)*

*Bình Thạnh, ngày 19 tháng 3 năm 2018*  
**HIỆU TRƯỞNG**  
*(Đã kí)*

**Lý Ái Trân**